

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
DẦU KHÍ THÁI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2703/2019/TDG-CV

*"V/v: Giải trình chênh lệch số liệu so với  
báo cáo tài chính năm được kiểm toán"*

Bắc Giang, ngày 27 tháng 03 năm 2019

**Kính gửi:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

1. Tên công ty: Công ty Cổ phần Dầu khí Thái Dương
2. Mã chứng khoán: TDG
3. Địa chỉ trụ sở: Lô D1 – KCN Đình Trám – huyện Việt Yên – tỉnh Bắc Giang
4. Điện thoại: 0204.2244.903
5. Fax: 02043 661 311

Công ty Cổ phần Dầu khí Thái Dương xin giải trình nguyên nhân của việc số liệu kết quả hoạt động kinh doanh lũy kế từ đầu năm tại báo cáo tài chính quý 4 chênh lệch hơn 5% so với báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán do điều chỉnh một số chỉ tiêu như sau:

**Bảng cân đối kế toán:**

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Số liệu trước kiểm toán	Số liệu sau kiểm toán	Chênh lệch
Hàng tồn kho	141	74.001.395.244	71.716.149.257	(2.285.245.987)
Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	153	699.329.576	0	(699.329.576)
Chi phí trả trước dài hạn	261	169.023.313.799	171.007.514.892	1.984.201.093
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	0	1.336.775.869	1.336.775.869
Phải trả người lao động	314	186.239.171	178.346.830	(7.892.341)
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	54.720.072.000	54.768.145.464	48.073.464
Phải trả ngắn hạn khác	319	61.308.332	10.000.000	(51.308.332)
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	62.342.964.005	59.110.900.000	(3.232.064.005)
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	166.800.000	3.398.864.005	3.232.064.005
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b	16.733.407.887	14.407.384.756	(2.326.023.131)

**Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh:**

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Số liệu trước kiểm toán	Số liệu sau kiểm toán	Chênh lệch
Chi phí lãi vay	23	4.791.217.413	4.839.290.877	48.073.464
Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	2.783.895.617	2.800.056.397	16.160.780
Thu nhập khác	31	36.448.636	111.810.088	75.361.452
Chi phí khác	32	52.803.399	1.053.177.869	1.000.374.470
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	570.420.193	1.907.196.062	1.336.775.869

**Nguyên nhân:**

- **Đối với bảng cân đối kế toán:** Đơn vị kiểm toán độc lập điều chỉnh lại số liệu báo cáo tài chính quý 4 của công ty về phân loại khoản mục hàng tồn kho; phân loại lại khoản mục vay và nợ ngắn hạn, vay và nợ dài hạn (điều chỉnh lại phần nợ thuê tài chính); điều chỉnh số liệu Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này ảnh hưởng từ báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và điều chỉnh về số liệu trình bày trong các khoản mục chi phí phải trả, chi phí trả trước...

- **Đối với Báo cáo kết quả kinh doanh:** Đơn vị kiểm toán độc lập điều chỉnh lại số liệu báo cáo tài chính quý 4 về chi phí lãi vay (theo kết quả điều chỉnh phân loại nợ); điều chỉnh lại một số khoản mục trong chi phí quản lý doanh nghiệp; ghi nhận bổ sung thu nhập khác từ thanh lý tài sản cố định; ghi nhận bổ sung chi phí khác từ nộp phạt vi phạm hành chính; điều chỉnh số liệu về chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp.

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu VP

**CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ THÁI DƯƠNG****LÊ MINH HIẾU**